

8. Khoảng thời gian thiết lập dữ liệu biến động lớp phủ mặt đất

Dữ liệu biến động lớp phủ mặt đất được thiết lập từ dữ liệu hiện trạng lớp phủ mặt đất tại hai thời điểm cách nhau 10 năm (thời điểm thứ hai là thời điểm cần thiết lập bộ dữ liệu lớp phủ mặt đất).

9. Quy mô thể hiện bộ dữ liệu lớp phủ mặt đất sử dụng dữ liệu viễn thám quang học

9.1 Quy mô quốc gia

Quy mô quốc gia được thực hiện trên toàn bộ phần đất liền thuộc lãnh thổ Việt Nam với mức độ chi tiết và độ chính xác thể hiện đối tượng trong bộ dữ liệu lớp phủ mặt đất phục vụ tính toán phát thải khí nhà kính tương ứng với cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia tỷ lệ 1:250.000.

9.2 Quy mô vùng

Phân vùng kinh tế - xã hội áp dụng theo quy định tại Nghị quyết số 81/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Quốc hội, mức độ chi tiết và độ chính xác thể hiện đối tượng trong bộ dữ liệu lớp phủ mặt đất phục vụ tính toán phát thải khí nhà kính tương ứng với cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia tỷ lệ 1:100.000, bao gồm 06 vùng quy định tại mục B.2.1. Vùng Kinh tế - xã hội Phụ lục B của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia này.

10. Dữ liệu viễn thám quang học

10.1 Thời gian thu nhận dữ liệu

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT: (028) 3930 3279 DD: 0906 22 99 66**

10.2 Yêu cầu về dữ liệu

10.2.1 Đối với quy mô quốc gia: sử dụng dữ liệu viễn thám quang học có độ phân giải không gian không quá 30 m.

10.2.2 Đối với quy mô vùng: sử dụng dữ liệu viễn thám quang học có độ phân giải không gian không quá 15 m.

10.2.3 Dữ liệu viễn thám quang học cần đảm bảo ở mức 2A theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TT-BTNMT ngày 25/3/2015 quy định kỹ thuật về sản xuất ảnh viễn thám quang học độ phân giải cao và siêu cao để cung cấp đến người sử dụng (là dữ liệu viễn thám đã được đưa về hệ quy chiếu và hệ tọa độ Quốc gia VN-2000, hệ tọa độ phẳng UTM quốc tế, sử dụng mô hình vật lý, các thông tin quỹ đạo của vệ tinh).

10.3 Yêu cầu về chất lượng dữ liệu

10.3.1 Độ tương phản được xác định bằng phương pháp đo đặc tỉ lệ tương phản hiển thị của Liên minh viễn thông quốc tế, tỉ lệ tương phản là "Đạt" khi lớn hơn hoặc bằng 3:1.

10.3.2 Độ sắc nét cần xác định lượng chi tiết mà hệ thống hình ảnh có thể tái tạo, được đo bằng "khoảng cách tăng" (khoảng mờ hoặc khoảng lóe) của một cạnh trong hình ảnh, độ sắc nét là "Đạt" khi khoảng cách đảm bảo nhỏ hơn kích thước 3 điểm ảnh.

10.3.3 Giá trị độ xám của điểm ảnh phải phù hợp với đường cong phản xạ phổ của đối tượng.

10.3.4 Hình ảnh địa vật biến dạng so với thực tế phải đảm bảo xác định được đúng đỉnh của các đa giác điều vẽ địa vật.

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT: (028) 3930 3279 DD: 0906 22 99 66**

11. Xử lý dữ liệu viễn thám quang học

11.1 Chuyển đổi giá trị phản xạ

Dữ liệu viễn thám quang học thu nhận được chuyển đổi sang giá trị phản xạ ở đỉnh khí quyển TOA (Top of atmosphere) và chia theo tỷ lệ nhất quán trên toàn bộ khối, phổ phản xạ trong phạm vi giá trị từ 0 đến 1 và được ghi lại dưới dạng giá trị số nguyên 16 bit.

11.2 Chuẩn hóa phản xạ mặt đất

Chuẩn hóa phản xạ mặt đất phải đảm bảo sự tương đồng về phổ của các đối tượng lớp phủ mặt đất theo các nhóm chỉ số: (1) các chỉ số là dữ liệu phản xạ các kênh phổ; (2) các chỉ số thực vật, đất, nước; (3) các chỉ số thống kê: min, max, trung bình, trung vị; (4) các chỉ số chu kỳ: biên độ, pha; (5) tổ hợp của các chỉ số trên.

11.3 Tổ hợp dữ liệu viễn thám quang học

11.3.1 Dữ liệu sau khi chuẩn hóa phản xạ mặt đất được sử dụng để tổ hợp (composites) cho việc hiển thị dữ liệu, lựa chọn mẫu, lấy mẫu để xây dựng bộ mẫu khóa giải đoán phục vụ quá trình phân loại và giải đoán dữ liệu viễn thám quang học.

11.3.2 Dữ liệu viễn thám quang học sau khi tổ hợp (ghép khối dữ liệu) phải đảm bảo độ che phủ mây dưới 10%.

11.3.3 Chất lượng dữ liệu sau khi tổ hợp phải đảm bảo độ sáng tổng quan của dữ liệu trung bình hoặc hơi sáng; biểu đồ histogram phân bố tập trung ở khoảng 25% đến 55% của thang độ xám; tỷ lệ tương phản lớn hơn hoặc bằng 3:1.

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT: (028) 3930 3279** **DD: 0906 22 99 66**

12.1 Xây dựng bộ mẫu khóa giải đoán

12.1.1 Mỗi mẫu khóa giải đoán là một đối tượng trên dữ liệu viễn thám quang học tương ứng với một mẫu đối tượng tại thực địa có cùng tọa độ. Việc chọn mẫu tuân thủ theo tiêu chí về những vùng có đặc tính phổ đồng nhất và đặc trưng cho đối tượng cần phân loại. Sau khi tiến hành chọn mẫu cho tất cả các đối tượng lớp phủ mặt đất, các mẫu khóa giải đoán được xây dựng thành bộ khóa giải đoán phục vụ quá trình phân loại.

12.1.2 Số lượng mẫu được lựa chọn phục vụ phân loại phải đảm bảo tối thiểu một mẫu trên một ô lưới với kích thước cạnh 10 km (đối với quy mô quốc gia) và 5 km (đối với quy mô cấp vùng). Trong đó, 70% mẫu phục vụ phân loại, 30% mẫu phục vụ kiểm chứng đánh giá độ tin cậy.

12.2 Phân loại dữ liệu viễn thám quang học

Quá trình giải đoán dữ liệu viễn thám quang học sử dụng phần mềm chuyên dụng và bộ mẫu khóa giải đoán. Kết quả thu được sau phân loại được xuất dưới dạng raster phục vụ thành lập thông tin hiện trạng lớp phủ mặt đất. Để đảm bảo độ tin cậy của kết quả phân loại cần đánh giá dựa trên chỉ số Kappa (K) được thống kê, kiểm tra và đánh giá sự phù hợp giữa những nguồn dữ liệu khác nhau hoặc áp dụng các thuật toán khác nhau. Độ tin cậy kết quả phân loại đảm bảo khi hệ số $K \geq 0,7$.

Cách xác định chỉ số Kappa được thể hiện như sau:



Trong đó:

T - Độ chính xác toàn cục cho bởi ma trận sai số

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT: (028) 3930 3279 DD: 0906 22 99 66**

13. Xây dựng bộ dữ liệu hiện trạng lớp phủ mặt đất

Kết quả giải đoán các đối tượng lớp phủ mặt đất từ dữ liệu viễn thám quang học đạt yêu cầu được xây dựng thành bộ dữ liệu hiện trạng lớp phủ mặt đất.

14. Xây dựng bộ dữ liệu biến động lớp phủ mặt đất

Bộ dữ liệu biến động lớp phủ mặt đất được thực hiện bằng phương pháp chồng xếp hai bộ dữ liệu hiện trạng các đối tượng lớp phủ mặt đất tại 02 (hai) thời điểm. Mã chuyển đổi giữa các loại đối tượng lớp phủ mặt đất được quy định tại Phụ lục A của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia này.

15. Xây dựng bộ dữ liệu lớp phủ mặt đất phục vụ tính toán phát thải khí nhà kính

15.1 Để thiết lập bộ dữ liệu lớp phủ mặt đất thì dữ liệu phải được chuẩn hóa và trình bày theo các đối tượng lớp phủ mặt đất được phân biệt bằng mã lớp phủ và màu sắc tương ứng.

15.2 Mô hình và nội dung bộ dữ liệu lớp phủ mặt đất

- Dữ liệu được lưu trữ ở định dạng GDB và được tổ chức như sau:

+ Lớp dữ liệu vùng kinh tế - xã hội;

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT: (028) 3930 3279 DD: 0906 22 99 66**

+ Lớp dữ liệu biến động lớp phủ mặt đất giữa 02 (hai) thời điểm;

+ Ma trận chuyển đổi giữa các loại lớp phủ mặt đất.

- Quy định kỹ thuật chi tiết mô hình và nội dung bộ dữ liệu lớp phủ mặt đất tại Phụ lục B của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia này.

15.3 Chuẩn hóa dữ liệu

- Dữ liệu được thiết lập, cập nhật và lưu trữ theo mô hình và nội dung cơ sở dữ liệu;

- Dữ liệu sau chuẩn hóa nhất quán ở Hệ quy chiếu và Hệ tọa độ quốc gia VN-2000, không gian và thuộc tính;

- Font chữ theo tiêu chuẩn TCVN 6909:2001;

- Dữ liệu ở định dạng cơ sở dữ liệu thống nhất (Geodatabase);

- Dữ liệu đã được phân lớp;

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT: (028) 3930 3279** **DD: 0906 22 99 66**

15.4 Trình bày bộ dữ liệu lớp phủ mặt đất

Dữ liệu trình bày trong bộ dữ liệu lớp phủ mặt đất theo các đối tượng dạng raster, được phân biệt bằng mã lớp phủ và màu sắc tương ứng, đáp ứng các ràng buộc toàn vẹn dữ liệu không gian (topology), chi tiết quy định tại Phụ lục C của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia này.

III. QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ

16. Phương thức đánh giá sự phù hợp

Chứng nhận hợp quy sản phẩm theo Phương thức 1 “Thử nghiệm mẫu điển hình” quy định tại Phụ lục II Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

17. Quy định về công bố hợp quy

Sản phẩm bộ dữ liệu lớp phủ mặt đất phục vụ tính toán phát thải khí nhà kính sử dụng dữ liệu viễn thám quang học phải được công bố hợp quy dựa trên kết quả chứng nhận của tổ chức chứng nhận được chỉ định. Kết quả đo kiểm/thử nghiệm phục vụ công bố hợp quy phải thực hiện tại tổ chức chứng nhận được chỉ định theo quy định của pháp luật.

18. Trách nhiệm công bố hợp quy

18.1 Các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân khi thiết lập bộ dữ liệu lớp phủ mặt đất phục vụ tính toán phát thải khí nhà kính sử dụng dữ liệu viễn thám quang học có trách nhiệm công bố hợp quy đối với sản phẩm phù hợp với quy định nêu tại Điều 16 của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia này.

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT: (028) 3930 3279** **DD: 0906 22 99 66**

18.2.1 Thành phần hồ sơ công bố hợp quy theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung Điều 14 Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

18.2.2 Đơn vị tiếp nhận bảng công bố hợp quy là Cục Viễn thám quốc gia, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

19. Phương pháp thử

19.1 Đối với kết quả phân loại dữ liệu lớp phủ mặt đất sử dụng phương pháp định lượng sản phẩm theo quy định tại Điểm 4.3 của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia này.

19.2 Kiểm tra Chuẩn mô hình cấu trúc cơ sở dữ liệu phục vụ tính toán phát thải khí nhà kính sử dụng dữ liệu viễn thám quang học theo QCVN 42:2020/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chuẩn thông tin địa lý cơ sở ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BTNMT ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

20. Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia này.

21. Cục trưởng Cục Viễn thám quốc gia có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia này.

22. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc thì các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài nguyên và Môi trường để xem xét, quyết định./

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

Phụ lục A

(Quy định)

Mã chuyển đổi giữa các loại đối tượng lớp phủ mặt đất (LPMD)

STT

Loại đối tượng LPMD

Đối tượng chuyển đổi LPMD

Viết tắt

Mã chuyển đổi

1

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

F

LPMD là rừng nguyên trạng

11

FF

2

LPMD là rừng chuyển thành cây trồng

12

FC

3

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

13

FG

4

LPMD là rừng chuyển thành vùng đất ngập nước

14

FW

5

LPMD là rừng chuyển thành dân cư và cơ sở hạ tầng

15

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT: (028) 3930 3279 DD: 0906 22 99 66**

6

LPMD là rừng chuyển thành LPMD khác

16

FO

7

LPMD là cây trồng
(2)

C

LPMD là cây trồng nguyên trạng

22

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT: (028) 3930 3279 DD: 0906 22 99 66**

8

LPMD là cây trồng chuyển thành rừng

21

CF

9

LPMD là cây trồng chuyển thành cỏ, cây bụi

23

CG

10

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

24

CW

11

LPMD là cây trồng chuyển thành dân cư và cơ sở hạ tầng

25

CS

12

LPMD là cây trồng chuyển thành LPMD khác

26

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

13

LPMD là cỏ, cây bụi
(3)

G

LPMD là cỏ, cây bụi nguyên trạng

33

GG

14

LPMD là cỏ, cây bụi chuyển thành rừng

31

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT: (028) 3930 3279 DD: 0906 22 99 66**

15

LPMD là cỏ, cây bụi chuyển thành cây trồng

32

GC

16

LPMD là cỏ, cây bụi chuyển thành vùng đất ngập nước

34

GW

17

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT: (028) 3930 3279 DD: 0906 22 99 66**

35

GS

18

LPMD là cỏ, cây bụi chuyển thành LPMD khác

36

GO

19

LPMD là vùng đất ngập nước
(4)

W

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT: (028) 3930 3279** **DD: 0906 22 99 66**

44

WW

20

LPMD là vùng ngập nước chuyển thành rừng

41

WF

21

LPMD là vùng ngập nước chuyển thành cây trồng

42

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT: (028) 3930 3279** **DD: 0906 22 99 66**

22

LPMD là vùng ngập nước chuyển thành cỏ, cây bụi

43

WG

23

LPMD là vùng đất ngập nước chuyển thành dân cư và cơ sở hạ tầng

45

WS

24

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

46

WO

25

LPMD là dân cư và cơ sở hạ tầng
(5)

S

LPMD là dân cư và cơ sở hạ tầng nguyên trạng

55

SS

26

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

51

SF

27

LPMD là dân cư và cơ sở hạ tầng chuyển thành Đất cây trồng

52

SC

28

LPMD là dân cư và cơ sở hạ tầng chuyển thành Đất cỏ, cây bụi

53

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

29

LPMD là dân cư và cơ sở hạ tầng chuyển thành Đất ngập nước

54

SW

30

LPMD là dân cư và cơ sở hạ tầng chuyển thành LPMD khác

56

SO

31

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT: (028) 3930 3279 DD: 0906 22 99 66**

O

LPMD khác nguyên trạng

66

OO

32

LPMD khác chuyển thành rừng

61

OF

33

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT: (028) 3930 3279 DD: 0906 22 99 66**

62

OC

34

LPMD khác chuyển thành cỏ, cây bụi

63

OG

LPMD khác chuyển thành vùng đất ngập nước

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT: (028) 3930 3279 DD: 0906 22 99 66**

LPMD khác chuyển thành dân cư và cơ sở hạ tầng

Phụ lục B

(Quy định)

Mô hình cấu trúc và nội dung bộ dữ liệu lớp phủ mặt đất

B.1. Mô hình cấu trúc bộ dữ liệu lớp phủ mặt đất

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT: (028) 3930 3279 DD: 0906 22 99 66**

B.2. Nội dung bộ dữ liệu lớp phủ mặt đất

Tên lớp

Phạm vi áp dụng

vangKinhTeXaHoi (Vùng kinh tế - xã hội)

Quy định cấu trúc dữ liệu của các kiểu đối tượng địa lý thuộc chủ đề vùng kinh tế xã hội

HienTrangLopPhu (Hiện trạng lớp phủ mặt đất)

Quy định cấu trúc dữ liệu của các đối tượng địa lý thuộc lớp phủ mặt đất

BienDongLopPhu (Biến động lớp phủ mặt đất)

Quy định cấu trúc dữ liệu của các đối tượng địa lý thuộc lớp phủ bề mặt biến động thời điểm trước và thời điểm sau

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

Quy định cấu trúc dữ liệu của bảng ma trận biến động diện tích giữa các loại đối tượng lớp phủ của thời điểm trước và thời điểm sau

B.2.1. Vùng Kinh tế - xã hội

Tên lớp

vungKinhTeXaHoi

Kiểu dữ liệu

Dữ liệu dạng vùng (Polygol)

Mô tả

Khoanh bao các đối tượng hành chính dạng vùng

Tên các thuộc tính

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

STT

Trường thuộc tính

Kiểu dữ liệu

Độ rộng

Ghi chú

1

vungKinhTeXaHoi

Text

10

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

2

maVung

Text

5

Viết tắt của vùng sinh thái

3

ten

Text

50

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

Bảng Vùng Kinh tế - xã hội

Vùng

mã

Tỉnh

Trung du miền núi phía Bắc

NORTH

Điện Biên

Lai Châu

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

Hoà Bình

Hà Giang

Cao Bằng

Bắc Kạn

Lào Cai

Lạng Sơn

Tuyên Quang

Yên Bái

Thái Nguyên

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

Bắc Giang

Đồng Bằng Sông Hồng

RRD

Vĩnh Phúc

Hà Nội

Bắc Ninh

Hà Nam

Hưng Yên

Hải Dương

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

Thái Bình

Nam Định

Ninh Bình

Quảng Ninh

Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung

NCEN

Thanh Hóa

Nghệ An

Hà Tĩnh

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

Quảng Trị

Thừa Thiên Huế

Đà Nẵng

Quảng Nam

Quảng Ngãi

Bình Định

Phú Yên

Khánh Hòa

Ninh Thuận

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

Tây Nguyên

CENH

Kon Tum

Gia Lai

Đắk Lắk

Đắk Nông

Lâm Đồng

Đông Nam Bộ

SEST

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT: (028) 3930 3279 DD: 0906 22 99 66**

Tây Ninh

Bình Dương

Đồng Nai

Bà Rịa - Vũng Tàu

TP.Hồ Chí Minh

Đồng bằng sông Cửu Long

SWST

Cần Thơ

Long An

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT: (028) 3930 3279 DD: 0906 22 99 66**

Bến Tre

Vĩnh Long

Trà Vinh

Hậu Giang

Sóc Trăng

Đồng Tháp

An Giang

Kiên Giang

Bạc Liêu

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

B.2.2. Hiện trạng lớp phủ mặt đất

Tên lớp

HienTrangLopPhu

Kiểu dữ liệu

Dữ liệu dạng raster

Mô tả

Gồm 06 loại lớp phủ cần giải đoán theo dữ liệu viễn thám.

Tên các thuộc tính

ma, loiLopPhu, value

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

Trường thuộc tính

Kiểu dữ liệu

Độ rộng

Ghi chú

1

ma

Text

5

Theo bảng mã

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

loiLopPhu

Text

	20
	3
value	
Integer	
	5
Tính tự động	
...	
...	
...	
<p>Bạn phải đăng nhập hoặc đăng ký Thành Viên TVPL Pro để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.</p> <p>Mọi chi tiết xin liên hệ: ĐT: (028) 3930 3279 DĐ: 0906 22 99 66</p>	
dienTich	
Double	
	20
	Bảng giá trị
	Loại lớp phủ
	Loại lớp phủ
	Mã
...	
...	
...	
<p>Bạn phải đăng nhập hoặc đăng ký Thành Viên TVPL Pro để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.</p> <p>Mọi chi tiết xin liên hệ: ĐT: (028) 3930 3279 DĐ: 0906 22 99 66</p>	
Đất rừng	
	F
	2
Đất cây trồng	
	C
	3

Đất cỏ, cây bụi

G

4

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

W

5

Đất dân cư và cơ sở hạ tầng

S

6

Đất khác

O

B.2.3. Biến động lớp phủ mặt đất

Tên lớp

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

Kiểu dữ liệu

Dữ liệu dạng raster

Mô tả

Gồm các loại lớp phủ biến động giữa các loại đối tượng lớp phủ mặt đất.

Tên các thuộc tính

loaiBienDong, value, dienTich

STT

Trường thuộc tính

Kiểu dữ liệu

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT: (028) 3930 3279 DD: 0906 22 99 66**

Ghi chú

1

loaiBienDong

Text

50

Theo phụ lục A, cột chuyển đổi LPMĐ

2

value

Integer

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT: (028) 3930 3279 DD: 0906 22 99 66**

Tính tự động

3

dienTich

Double

20

B.2.4. Ma trận biến động giữa các loại đối tượng lớp phủ mặt đất

Tên lớp

MaTranBienDong

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

Dữ liệu dạng bảng

Mô tả

Gồm diện tích biến động của các loại đất

Tên các thuộc tính

loaiBienDong, maBienDong, dienTich

STT

Trường thuộc tính

Kiểu dữ liệu

Độ rộng

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

1

loaiBienDong

Text

50

Theo phụ lục A, cột chuyển đổi LPMD

2

maBienDong

Text

5

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

3

dienTich

B.3. Siêu dữ liệu bộ dữ liệu lớp phủ mặt đất

Siêu dữ liệu phải được mã hoá bằng XML bao gồm các nhóm thông tin:

- Nhóm thông tin mô tả siêu dữ liệu bao gồm các thông tin mô tả khái quát siêu dữ liệu đó, cụ thể gồm các thông tin sau đây:

+ Thông tin về bảng mã kí tự Tiếng Việt được sử dụng trong siêu dữ liệu;

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT: (028) 3930 3279** **DD: 0906 22 99 66**

+ Tên chuẩn siêu dữ liệu, số phiên bản chuẩn siêu dữ liệu, thời gian xây dựng siêu dữ liệu;

+ Thông tin về đơn vị xây dựng siêu dữ liệu.

- Nhóm thông tin mô tả hệ quy chiếu tọa độ bao gồm các thông tin chỉ ra hệ quy chiếu tọa độ được áp dụng để xây dựng tập dữ liệu (nhóm thông tin này không bao gồm các thông tin định nghĩa hệ quy chiếu tọa độ)

- Nhóm thông tin mô tả dữ liệu bao gồm các thông tin sau đây:

+ Thông tin mô tả về mục đích sử dụng và hiện trạng của dữ liệu;

+ Thông tin bảng mã kí tự Tiếng Việt được sử dụng trong dữ liệu;

+ Thông tin mô tả mô hình dữ liệu không gian, thời gian được sử dụng để biểu diễn dữ liệu;

+ Thông tin về mức độ chi tiết, mức độ đầy đủ của dữ liệu;

+ Thông tin về các đơn vị, tổ chức liên quan đến quá trình xây dựng, kiểm tra, nghiệm thu, sử dụng dữ liệu;

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT: (028) 3930 3279** **DD: 0906 22 99 66**

+ Thông tin về các ràng buộc liên quan đến dữ liệu như: các ràng buộc về quyền truy cập và bảo mật dữ liệu.

- Nhóm thông tin mô tả chất lượng dữ liệu bao gồm các thông tin mô tả quy trình đánh giá chất lượng, kết quả đánh giá chung về chất lượng dữ liệu và kết quả đánh giá theo từng tiêu chí chất lượng cụ thể. Nhóm thông tin này bao gồm các thông tin cơ bản sau đây:

+ Thông tin về phạm vi dữ liệu được đánh giá chất lượng;

+ Thông tin về nguồn tư liệu được sử dụng để xây dựng dữ liệu;

+ Thông tin mô tả các phương pháp được sử dụng để đánh giá chất lượng dữ liệu;

- Nhóm thông tin mô tả phương pháp và quy trình phân phối dữ liệu để chỉ ra cách thức phân phối dữ liệu đối với đối tượng sử dụng. Nhóm thông tin này bao gồm các loại thông tin cơ bản sau đây:

+ Thông tin mô tả cách thức mà dữ liệu được phân phối theo hình thức trực tuyến (thông qua các dịch vụ cung cấp thông tin) hoặc trung gian (thông qua các loại phương tiện lưu trữ dữ liệu);

+ Thông tin mô tả định dạng (mã hoá) dữ liệu trong quá trình phân phối.

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

(Quy định)

Quy định trình bày bộ dữ liệu lớp phủ mặt đất (LPMD)

STT

Nội dung

Kiểu dữ liệu

Màu (R/G/B)

Hình ảnh

I

Lớp hiện trạng

...

...

...

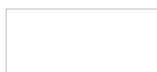
Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

LPMD là rừng

Raster

0/165/0



1.2

LPMD là cây trồng

Raster

255/240/46



...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

LPMD là cỏ, cây bụi

Raster

209/255/152



1.4

LPMD là vùng đất ngập nước

Raster

0/255/255



...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

LPMD là dân cư và cơ sở hạ tầng

Raster

180/0/180



1.6

LPMD khác

Raster

165/165/165



...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

Lớp biến động

2.1

LPMD là rừng nguyên trạng

Raster

0/165/0



2.2

LPMD là rừng chuyển thành cây trồng

Raster

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66



2.3

LPMD là rừng chuyển thành cỏ, cây bụi

Raster

177/242/213



2.4

LPMD là rừng chuyển thành vùng đất ngập nước

Raster

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

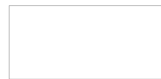


2.5

LPMD là rừng chuyển thành dân cư và cơ sở hạ tầng

Raster

255/214/255



2.6

LPMD là rừng chuyển thành LPMD khác

Raster

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

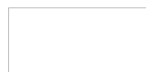


2.7

LPMD là cây trồng nguyên trạng

Raster

255/240/46



2.8

LPMD là cây trồng chuyển thành rừng

Raster

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66



2.9

LPMD là cây trồng chuyển thành cỏ, cây bụi

Raster

176/245/190



2.10

LPMD là cây trồng chuyển thành vùng đất ngập nước

Raster

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

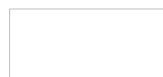


2.11

LPMD là cây trồng chuyển thành dân cư và cơ sở hạ tầng

Raster

255/179/255



2.12

LPMD là cây trồng chuyển thành LPMD khác

Raster

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66



2.13

LPMD là cỏ, cây bụi nguyên trạng

Raster

209/255/152



2.14

LPMD là cỏ, cây bụi chuyển thành rừng

Raster

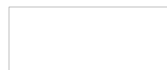
...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

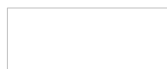


2.15

LPMD là cỏ, cây bụi chuyển thành cây trồng

Raster

196/174/31



2.16

LPMD là cỏ, cây bụi chuyển thành vùng đất ngập nước

Raster

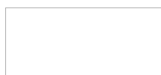
...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

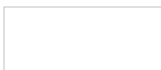


2.17

LPMD là cỏ, cây bụi chuyển thành dân cư và cơ sở hạ tầng

Raster

255/138/255



2.18

LPMD là cỏ, cây bụi chuyển thành LPMD khác

Raster

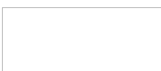
...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66



2.19

LPMD là đất ngập nước nguyên trạng

Raster

0/255/255



2.20

LPMD là đất ngập nước chuyển thành rừng

Raster

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT: (028) 3930 3279** **DD: 0906 22 99 66**

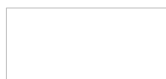


2.21

LPMD là đất ngập nước chuyển thành cây trồng

Raster

237/151/2



2.22

LPMD là đất ngập nước chuyển thành cỏ, cây bụi

Raster

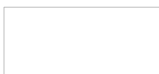
...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT: (028) 3930 3279** **DD: 0906 22 99 66**



2.23

LPMD là đất ngập nước chuyển thành dân cư và cơ sở hạ tầng

Raster

255/97/255



2.24

LPMD là đất ngập nước chuyển thành LPMD khác

Raster

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT: (028) 3930 3279** **DD: 0906 22 99 66**

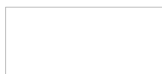


2.25

LPMD là dân cư và cơ sở hạ tầng nguyên trạng

Raster

180/0/180



2.26

LPMD là dân cư và cơ sở hạ tầng chuyển thành rừng

Raster

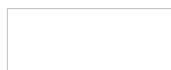
...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT: (028) 3930 3279** **DD: 0906 22 99 66**



2.27

LPMD là dân cư và cơ sở hạ tầng chuyển thành cây trồng

Raster

237/158/25



2.28

LPMD là dân cư và cơ sở hạ tầng chuyển thành cỏ, cây bụi

Raster

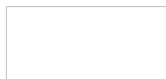
...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

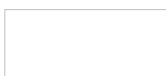


2.29

LPMD là dân cư và cơ sở hạ tầng chuyển thành vùng đất ngập nước

Raster

112/238/255



2.30

LPMD là dân cư và cơ sở hạ tầng chuyển thành LPMD khác

Raster

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66



2.31

LPMD khác nguyên trạng

Raster

165/165/165



2.32

LPMD khác chuyển thành rừng

Raster

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66



2.33

LPMD khác chuyển thành cây trồng

Raster

255/234/190



2.34

LPMD khác chuyển thành cỏ, cây bụi

Raster

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

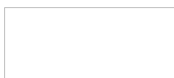


2.35

LPMD khác chuyển thành vùng đất ngập nước

Raster

0/255/197



2.36

LPMD khác chuyển thành dân cư và cơ sở hạ tầng

Raster

...

...

...

Bạn phải [đăng nhập](#) hoặc [đăng ký](#) Thành Viên **TVPL Pro** để sử dụng được đầy đủ các tiện ích gia tăng liên quan đến nội dung TCVN.

Mọi chi tiết xin liên hệ: **ĐT:** (028) 3930 3279 **DD:** 0906 22 99 66

